

**Ngành Hàng không**

Báo cáo cập nhật

18/02/2021

Khuyến nghị **NEUTRAL**

Giá kỳ vọng (VND) **147.000**

Giá thị trường (18/02/2021) 130.000

Lợi nhuận kỳ vọng 13,4%

**THÔNG TIN CỔ PHẦN**

Sàn giao dịch	HSX
Khoảng giá 52 tuần	81.500-137.500
Vốn hóa	6.597 tỷ VNĐ
SL cổ phiếu lưu hành	50,75 triệu cp
KLGD bình quân 10 ngày	41.680
Beta	0,64
Giá trị cổ tức/cổ phần	80%
Tỷ lệ cổ tức/thị giá	6,15%

Chuyên viên phân tích

**Đỗ Long Khánh**

(84 4) 3928 8080 ext 209

dolongkhanh@baoviet.com.vn

**Cơ hội tăng trưởng nhờ vaccine Covid-19**

**Cập nhật KQKD 2020**

Kết thúc Q4/2020, doanh thu SCS đạt 197 tỷ VNĐ (-0,9% yoy), LNST sau lợi ích cổ đông thiểu số đạt 128 tỷ VNĐ (-4,9% yoy), tuy nhiên tăng 11,3% so với Q3.

Tính chung cả năm 2020, trong khi sản lượng hàng hóa nội địa vẫn duy trì được tốc độ tăng trưởng tốt khi đạt 55.623 tấn (+6,64% yoy) nhờ các lệnh hạn chế đi lại trong nước được gỡ bỏ nhanh chóng, thì sản lượng hàng hóa quốc tế (yếu tố dẫn dắt lợi nhuận chính của công ty) chỉ đạt 154.488 tấn, giảm 7,1% yoy do bị giới hạn bởi lệnh hạn chế đi lại quốc tế. Điều đó khiến doanh thu năm 2020 chỉ đạt 693 tỷ VNĐ (-7,4% yoy), LNST đạt 464 tỷ VNĐ (-7,54% yoy).

**Điểm nhấn đầu tư**

**Công suất được gia tăng đáp ứng nhu cầu tăng trưởng.** Tại sân bay Tân Sơn Nhất, chỉ có TCS là đối thủ cạnh tranh duy nhất với SCS, tuy nhiên hiện tại TCS đang hoạt động vượt công suất thiết kế, nên khả năng tăng trưởng trong các năm tới không còn nhiều. Trong khi đó, SCS còn rất nhiều dư địa tăng trưởng do có thể nâng công suất thiết kế lên 350 nghìn tấn/năm (+75% công suất thiết kế hiện tại). Với nhu cầu hàng hóa tăng trưởng nhanh sau đại dịch, được hỗ trợ bởi các hiệp định thương mại tự do, SCS đang đứng trước cơ hội lớn để gia tăng thị phần tại TIA trong tương lai.

**Tham gia vào chuỗi cung ứng vaccine tạo động lực tăng trưởng mới cho SCS.** Theo kết quả gần nhất, Việt Nam đã đạt được thỏa thuận mua 30 triệu liều vaccine từ AstraZeneca theo lộ trình trong cả 4 quý năm 2021. Do yêu cầu về bảo quản nên vaccine sẽ được vận chuyển bằng đường hàng không, giúp gia tăng sản lượng hàng hóa tại các cảng trong 2-3 năm tới. Tại sân bay TSN, SCS và TCS sẽ là hai đơn vị nhà ga hàng không tham gia và chuỗi cung ứng, nhưng triển vọng đối với SCS sẽ lớn hơn do yếu tố về công nghệ và công suất.

**Nguồn doanh thu mới từ khu văn phòng số 2.** SCS đang có kế hoạch xây dựng khu văn phòng cho thuê trên khu đất có diện tích là 14.000 m<sup>2</sup> (gấp đôi diện tích của khu văn phòng hiện tại là 7.200 m<sup>2</sup>), dự kiến sẽ đem lại doanh thu khoảng hơn 20 tỷ VNĐ trong năm đầu tiên hoạt động.

**Định giá và khuyến nghị đầu tư**

Chúng tôi đưa ra khuyến nghị **NEUTRAL** đối với Công ty cổ phần Dịch vụ Hàng hóa Sài Gòn, với giá mục tiêu là **147.000 VNĐ/cổ phiếu**. Mức giá mục tiêu được BVSC xác định theo 3 phương pháp với tỉ trọng như nhau, bao gồm: **(1) FCFF** với giá mục tiêu là 169.893 VNĐ/cp; **(2) FCFE** với giá mục tiêu là 138.848 VNĐ/cp; **(3) so sánh P/E** quá khứ với hệ số sử dụng là 14,1x, tương ứng mức giá mục tiêu là 133.409 VNĐ/cp.

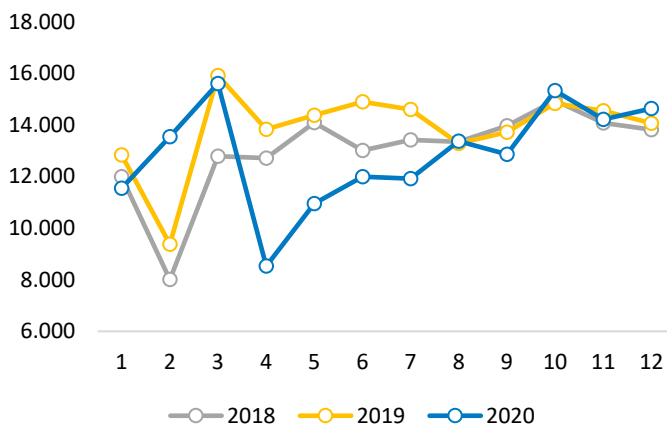
## Kết quả kinh doanh Q4/2020

Kết thúc Q4/2020, doanh thu SCS đạt 197 tỷ VNĐ (-0,9% yoy), LNST sau lợi ích cổ đông thiểu số đạt 128 tỷ VNĐ (-4,9% yoy), tuy nhiên tăng 11,3% so với Q3. Điều này cho thấy sự phục hồi tương đối tốt trong Q4 nhờ nhu cầu tích trữ hàng hóa cho các dịp lễ cuối năm. Bên cạnh đó, lũ lụt tại miền Trung đã làm gián đoạn vận tải đường bộ giữa 2 miền Bắc – Nam, thúc đẩy nhu cầu vận chuyển bằng đường hàng không. Điều này khiến sản lượng hàng hóa nội địa của SCS tăng 26,34% yoy, trong khi hàng hóa quốc tế chỉ tăng 1,67% yoy.

Tính chung cả năm 2020, trong khi sản lượng hàng hóa nội địa vẫn duy trì được tốc độ tăng trưởng tốt khi đạt 55.623 tấn (+6,64% yoy) nhờ các lệnh hạn chế đi lại trong nước được gỡ bỏ nhanh chóng, thì sản lượng hàng hóa quốc tế (yếu tố dẫn dắt lợi nhuận chính của công ty) chỉ đạt 154.488 tấn, giảm 7,1% yoy do bị giới hạn bởi lệnh hạn chế đi lại quốc tế.

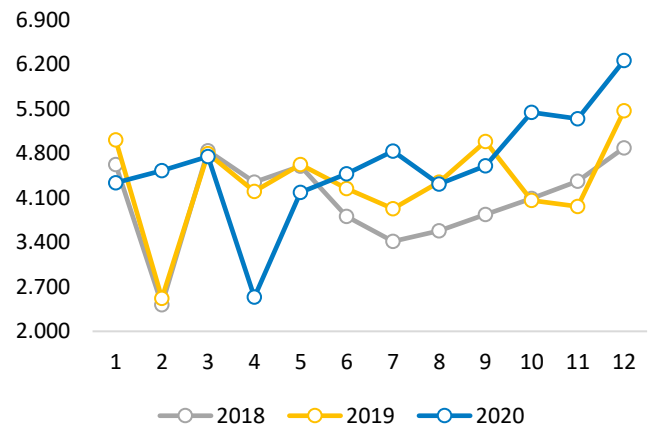
### SẢN LƯỢNG HÀNG HÓA QUỐC TẾ

Nguồn: SCS, BVSC tổng hợp - Đơn vị: Tấn



### SẢN LƯỢNG HÀNG HÓA NỘI ĐỊA

Nguồn: SCS, BVSC tổng hợp - Đơn vị: Tấn



Nhìn chung, dịch Covid-19 đã làm sụt giảm mạnh sản lượng vào tháng 4/2020, nhưng các hãng hàng không đã nhanh chóng chuyển đổi một phần máy bay chở khách cho mục đích chở hàng, giúp sản lượng hàng hóa khai thác của SCS gia tăng trở lại mức trước dịch, và thậm chí là cao hơn trước dịch đối với hàng hóa nội địa. Với kinh nghiệm kiểm soát dịch bệnh đã có, chúng tôi cho rằng sản lượng hàng hóa hàng không quốc tế của SCS sẽ cải thiện tốt trở lại trong năm 2021.

Trong năm 2020, giá dịch vụ trung bình (ASP) ghi nhận mức giảm mạnh với 3,7% yoy, nguyên nhân đến từ sản lượng hàng hóa quốc tế suy giảm, trong khi sản lượng hàng hóa trong nước tăng nhanh. Phí dịch vụ trung bình trên một đơn vị khối lượng hàng hóa trong nước chỉ bằng khoảng 25% so với giá trung bình đơn vị khối lượng của hàng hóa quốc tế.

<b>Cơ cấu doanh thu SCS qua các năm (triệu VNĐ)</b>				
	<b>2018</b>	<b>2019</b>	<b>2020</b>	<b>Yoy</b>
<b>Khai thác nhà ga</b>	657.300	695.573	644.638	-7,3%
- Sản lượng hàng hóa (tấn)	204.944	218.450	210.111	-3,8%
- Giá bình quân (ASP) – nghìn VNĐ/tấn	3.207	3.184	3.068	-3,6%
<b>Sân đậu máy bay</b>	7.006	7.363	884	-88,0%
<b>Văn phòng cho thuê</b>	40.033	43.921	45.797	4,3%
<b>Khác</b>	1.288	1.119	1.534	37,1%
<b>Tổng</b>	<b>705.627</b>	<b>747.976</b>	<b>692.853</b>	<b>-7,4%</b>

## Hưởng lợi từ vaccine Covid-19

Theo Bộ Y tế Việt Nam, Việt nam hiện đang đàm phán để mua vaccine từ 4 quốc gia bao gồm: Anh (AstraZeneca), Mỹ (Pfizer), Nga (Sputnik V) và Trung Quốc. Trong đó, kết quả gần nhất là thỏa thuận với 30 triệu liều Vaccine từ AstraZeneca theo lộ trình trong cả 4 quý năm 2021. Đây là loại vaccine dễ bảo quản hơn so với các loại của Pfizer và Moderna của Mỹ, và có giá thành rẻ hơn. Tuy nhiên, mức hiệu quả được đánh giá thấp hơn hai loại trên. Bên cạnh đó, Việt nam cũng đạt đủ tiêu chuẩn để mua vaccine từ chương trình Covax của Tổ chức Y tế Thế giới (WHO), với số lượng từ 4,8 đến 8,2 triệu liều. Cùng với AstraZeneca, số lượng vaccine này đủ cung cấp cho 16% dân số Việt Nam, tương đương 15,6 triệu người.

<b>Công ty</b>	<b>Loại</b>	<b>Liều</b>	<b>Hiệu nghiệm</b>	<b>Bảo quản</b>
<b>AstraZeneca</b>	Viral vector	2	62-90%	Nhiệt độ tủ lạnh thông thường
<b>Moderna</b>	RNA	2	95%	-20°C lên tới 6 tháng
<b>Pfizer-BioNTech</b>	RNA	2	95%	-70°C
<b>Sputnik V</b>	Viral vector	2	92%	Nhiệt độ tủ lạnh thông thường

Do yêu cầu về bảo quản nên vaccine sẽ được vận chuyển tới Việt nam bằng đường hàng không, giúp gia tăng sản lượng hàng hóa tại các cảng trong 2-3 năm tới. Tại sân bay Tân Sơn Nhất (phụ trách cho khu vực phía Nam), SCS và TCS sẽ là hai đơn vị nhà ga hàng không tham gia vào chuỗi cung ứng vaccine, nhưng triển vọng đối với SCS sẽ lớn hơn do yếu tố công nghệ và công suất.

So sánh nhà ga hàng hóa của SCS và TCS		
	SCS	TCS
<b>Diện tích (m2)</b>	1.600	1.240
<b>Các dải nhiệt độ</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Kho làm mát:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>• +15°C đến +25°C</li> <li>• +8°C đến +12°C</li> </ul> </li> <li>- <b>Kho lạnh lưu trữ:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>• +2°C đến +8°C</li> <li>• 0°C đến -5°C</li> </ul> </li> <li>- <b>Kho cấp đông:</b> -18°C đến -21°C</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Kho làm mát:</b> +15°C đến +25°C</li> <li>- <b>Kho lạnh lưu trữ:</b> +2°C đến +8°C</li> <li>- <b>Kho cấp đông:</b> -18°C đến -20°C</li> </ul>
<b>Chứng chỉ</b>	CEIV Pharma (IATA) cho các sản phẩm dược phẩm và sức khỏe	Không có

Các kho lạnh của SCS được thiết kế và chế tạo sau 14 năm so với TCS, nên sẽ có lợi thế về công nghệ và thiết bị vượt trội hơn so với TCS, được thể hiện qua 5 dải nhiệt độ, nhiều hơn so với TCS (có 3 dải nhiệt độ), đáp ứng các yêu cầu bảo quản ở các khung nhiệt độ khác nhau phù hợp với từng loại vaccine khác nhau. Ngoài ra, với việc đạt chứng chỉ CEIV Pharma của IATA (chứng chỉ công nhận kho hàng lạnh đáp ứng các tiêu chuẩn lưu trữ, bảo quản trong lĩnh vực logistics dược phẩm), giúp tạo được sự tin tưởng cho khách hàng, SCS dự kiến sẽ đẩy mạnh thế mạnh này và kỳ vọng không chỉ thu hút được lượng hàng lớn vaccine Covid-19 mà còn các loại dược phẩm liên quan khác sau này.

Bên cạnh đó, trong tháng 12, SCS đã bắt đầu xây dựng mở rộng kho lạnh trên khu đất với diện tích 380m<sup>2</sup> (tổng mức đầu tư là 310.000 USD), dự kiến hoàn thành trong tháng 3/2021 để nắm bắt nhu cầu gia tăng về lưu trữ và phân phối vaccine, trong khi các kho hàng của TCS đã hoạt động vượt công suất từ lâu.

Với những lý do trên, chúng tôi cho rằng SCS đang có lợi thế rất lớn trong việc gia nhập vào chuỗi cung ứng vaccine Covid-19. Với giá dịch vụ kho lạnh cao gấp 3-4 lần so với hàng thường (vaccine sẽ đắt hơn), cùng với sự hồi phục của sản lượng hàng hóa quốc tế, sẽ khiến giá dịch vụ trung bình (ASP) tăng lên 3.130 VNĐ/kg (+2,0%yoy).

## Công suất được gia tăng đáp ứng nhu cầu trung, dài hạn

Nhà ga hàng hóa hiện tại của SCS là 200 nghìn tấn/năm. Sản lượng hàng hóa năm 2020 là 210 nghìn tấn (đạt 105% công suất). Với quỹ đất còn lại, SCS có thể nâng công suất thiết kế lên 350 nghìn tấn/năm (+75% công suất thiết kế hiện tại). Theo chia sẻ từ doanh nghiệp, công ty sẽ đầu tư theo từng giai đoạn để phù hợp với tốc độ tăng trưởng về nhu cầu hàng hóa, với chi phí đầu tư dự kiến 700.000 – 1.000.000 USD/năm (với mỗi 6% công suất tăng thêm - dự kiến tổng mức đầu tư từ

7-10 triệu USD). Việc đầu tư chỉ bao gồm trang thiết bị, máy móc nên ngay khi thị trường có nhu cầu, SCS sẽ tiến hành đặt hàng từ các đối tác và vận chuyển về Việt Nam để phục vụ hoạt động kinh doanh.

Trong khi TCS đã mở rộng hết phần đất của mình tại TIA nên việc nâng công suất thiết kế sẽ chỉ giới hạn ở việc mở rộng các mái che tại khu vực tiếp nhận hàng xuất và khu vực phát hàng nhập với công suất tăng thêm thấp (công suất hiện tại là 400.000 tấn/năm). Với nhu cầu hàng hóa tăng trưởng trở lại khi dịch bệnh được kiểm soát, cùng động lực từ các hiệp định thương mại quốc tế, SCS đang đứng trước cơ hội rất lớn để gia tăng thị phần tại TIA trong tương lai.

## Nguồn doanh thu mới từ khu văn phòng số 2

Khu tòa văn phòng do SCS khai thác hiện tại đã được cho thuê hết công suất từ năm 2018, với doanh thu đạt khoảng 42 tỷ VNĐ/năm. Trong thời gian tới, công ty có kế hoạch xây tiếp khu văn phòng số 2 trên khu đất với diện tích là 14.000 m<sup>2</sup> (gấp đôi diện tích của khu văn phòng hiện tại là 7.200 m<sup>2</sup>) trong nửa cuối năm 2021 và đầu 2022. Giá thuê hiện tại là USD 16-17/m<sup>2</sup>/tháng và có xu hướng gia tăng do sự khan hiếm mặt bằng cho thuê văn phòng tại khu vực sân bay Tân Sơn Nhất. Với kỳ vọng tỷ lệ lấp đầy là 25% trong vòng 1 năm sau khi hoàn thành, tòa văn phòng mới sẽ đóng góp thêm khoảng hơn 20 tỷ VNĐ (tương ứng 3% tổng doanh thu năm 2020 của SCS).

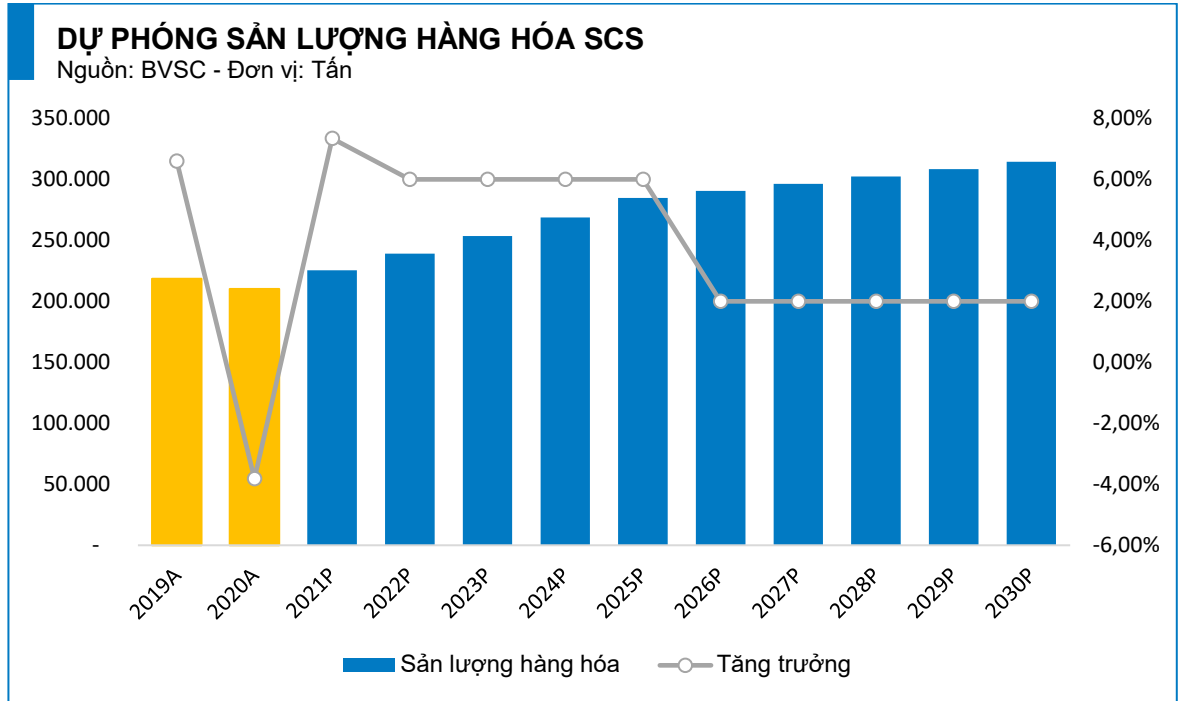
## Định giá và khuyến nghị

### Dự phóng kết quả kinh doanh 2021-2030

Dựa trên đánh giá về hoạt động kinh doanh và triển vọng của ngành, chúng tôi đưa ra dự phóng về kết quả hoạt động của SCS. **Các dự phóng dựa trên giả định các nước trên thế giới và Việt Nam cơ bản kiểm soát được dịch bệnh, các đường bay quốc tế được dần nối lại trong cuối Q4/2021. Kết quả dự phóng không bao gồm kế hoạch M&A của SCS với doanh nghiệp cùng ngành tại CHKQT Nội Bài và khu văn phòng cho thuê số 2 do không có đầy đủ thông tin cho mục đích dự phóng.**

### Sản lượng hàng hóa

Với nhu cầu tiêu thụ hàng hóa lớn, BVSC dự phóng sản lượng hàng hóa quốc tế qua cảng 2021 sẽ bằng với năm 2019, tương đương với 166.290 tấn (+7,64% yoy). Trong khi đó, lượng hàng hóa nội địa trong năm 2020 đạt 59.238 tấn (+6,5% yoy). Tính chung cả năm 2021, tổng lượng hàng hóa phục vụ đạt 225.528 tấn (+ 7,34% yoy). Từ năm 2022-2025, do hưởng lợi từ việc tăng trưởng sản lượng hàng hóa qua TIA, và việc SCS có thể nâng công suất đáp ứng nhu cầu hàng hóa gia tăng, trên quan điểm thận trọng, BVSC dự phóng tăng trưởng sản lượng duy trì mức 6%. Từ năm 2026 trở đi, với giả định lượng hàng hóa sẽ được phân bổ sang sân bay Long Thành khi giai đoạn 1 của dự án này được đi vào hoạt động, tốc độ tăng trưởng trung bình hàng năm sẽ chỉ duy trì ở mức 2%.



**Giá phục vụ và xử lý hàng hóa**

Năm 2020, dịch Covid-19 tác động đến toàn bộ các ngành kinh tế, do đó SCS đã thực hiện những chính sách hỗ trợ như trì hoãn lộ trình tăng giá hàng hóa, hỗ trợ phí lưu kho cho các chuyến bay bị hủy. Chúng tôi cho rằng các chính sách này có thể tiếp tục duy trì đến hết năm 2021. Bên cạnh đó, tốc độ tăng trưởng cao của sản lượng hàng hóa nội địa so với quốc tế cũng khiến cho giá dịch vụ hàng hóa giảm mạnh trong năm 2020. Với giả định tăng trưởng hàng hóa quốc tế là 7,6% trong năm 2021, cùng việc tham gia vào chuỗi cung ứng Vaccine với giá dịch vụ cao hơn, sẽ giúp giá dịch vụ trung bình tăng trưởng 2% yoy trong năm 2021, tương ứng đạt 3.130 VNĐ/kg.

Trong năm 2022, các lô vaccine tiếp tục được nhập về với số lượng lớn, đồng thời các chuyến bay quốc tế được khai thác trở lại giúp sản lượng hàng hóa quốc tế tăng trưởng mạnh, giúp giá dịch vụ trung bình tăng lên 4% so với năm 2021.

Giai đoạn 2023-2025, BVSC cho rằng nhu cầu vận chuyển hàng hóa tăng lên, với vị thế gần như độc quyền tại TIA, khi công suất của TCS đã vượt quá nhiều, sẽ giúp SCS nắm được lợi thế trong việc điều chỉnh giá dịch vụ. Với kịch bản thận trọng, chúng tôi giả định mức giá sẽ tăng trung bình 4% yoy trong giai đoạn này (vẫn còn thấp so với giai đoạn 2015-2019 với mức tăng trung bình là 6,6%).

Từ năm 2026 trở đi, do lượng hàng hóa được phân bổ sang sân bay Long Thành, sẽ khiến giá dịch vụ sụt giảm nhằm giữ khách hàng cũ và thu hút thêm những khách hàng mới.

**DỰ PHÓNG GIÁ DỊCH VỤ HÀNG HÓA TRUNG BÌNH**

Nguồn: BVSC - Đơn vị: '000 VNĐ/tấn



**Tổng hợp dự phóng doanh thu (tỷ VNĐ)**

	2021	2022	2023	2024	2025	2026	2027	2028	2029	2030
<b>Doanh thu</b>	<b>754</b>	<b>828</b>	<b>909</b>	<b>999</b>	<b>1.098</b>	<b>1.074</b>	<b>1.073</b>	<b>1.072</b>	<b>1.092</b>	<b>1.113</b>
- Tăng trưởng	0,8%	9,82%	9,85%	9,86%	9,88%	-2,15%	-0,12%	-0,12%	1,91%	1,91%
<b>Lợi nhuận gộp</b>	<b>592</b>	<b>658</b>	<b>732</b>	<b>814</b>	<b>895</b>	<b>854</b>	<b>842</b>	<b>830</b>	<b>835</b>	<b>840</b>
- Biên gộp	78,5%	79,5%	80,5%	81,5%	81,5%	79,5%	78,5%	77,5%	76,5%	75,5%
<b>LNST</b>	<b>464</b>	<b>520</b>	<b>592</b>	<b>597</b>	<b>667</b>	<b>649</b>	<b>648</b>	<b>647</b>	<b>655</b>	<b>658</b>

**Định giá và khuyến nghị**

Chúng tôi sử dụng phương pháp chiết khấu dòng tiền FCFF và FCFE, cùng với phương pháp so sánh P/E ( $EPS_{fw} = 8.700 VNĐ/cp$ ,  $P/E = 14,1x$ ), với tỷ trọng chia đều cho mỗi phương pháp. Chúng tôi sử dụng tỷ trọng cao hơn cho DCF do phương pháp này bao quát được những sự thay đổi về giá định trong từng giai đoạn. Với giá mục tiêu là **147.000 VNĐ/cổ phiếu**, cao hơn **13,4%** so với giá giao dịch ngày 18/02/2021, chúng tôi khuyến nghị **NEUTRAL** với cổ phiếu SCS.

STT	Phương pháp	Kết quả	Trọng số
1	Dòng tiền tự do chủ sở hữu (FCFE)	138.848	33,3%
2	Dòng tiền tự do doanh nghiệp (FCFF)	169.893	33,3%
3	P/E	133.409	33,3%
<b>Bình quân các phương pháp (VNĐ/cổ phiếu)</b>		<b>147.383</b>	

## TUYÊN BỐ TRÁCH NHIỆM

Tôi, chuyên viên **Đỗ Long Khánh** xin khẳng định hoàn toàn trung thực và không có động cơ cá nhân khi thực hiện báo cáo này. Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo này được thu thập từ những nguồn tin cậy và đã được **tôi** xem xét cẩn thận. Tuy nhiên, **tôi** không đảm bảo tính đầy đủ cũng như chính xác tuyệt đối của những thông tin nêu trên. Các quan điểm, nhận định trong báo cáo này chỉ là quan điểm riêng của cá nhân **tôi** mà không hàm ý chào bán, lôi kéo nhà đầu tư mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin và nhà đầu tư chỉ nên sử dụng báo cáo phân tích này như một nguồn tham khảo. **Cá nhân tôi** cũng như **Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt** sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm nào trước nhà đầu tư cũng như đối tượng được nhắc đến trong báo cáo này về những tổn thất có thể xảy ra khi đầu tư hoặc những thông tin sai lệch về doanh nghiệp.

Báo cáo này là một phần tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt, tất cả những hành vi sao chép, trích dẫn một phần hay toàn bộ báo cáo này phải được sự đồng ý của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt.

## LIÊN HỆ

### Phòng Phân tích và Tư vấn đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt

#### Phạm Tiến Dũng

Giám đốc khối

phamtiendung@baoviet.com.vn

#### Lưu Văn Lương

Phó Giám đốc khối

luuvanluong@baoviet.com.vn

#### Trần Phương Thảo

VLXD, Bất động sản, Cao su tự nhiên

tranphuongthao@baoviet.com.vn

#### Nguyễn Chí Hồng Ngọc

Bất động sản

nguyenchihongngoc@baoviet.com.vn

#### Ngô Trí Vinh

Hàng tiêu dung, Tài chính, Chứng khoán

ngotrivinh@baoviet.com.vn

#### Hoàng Bảo Ngọc

Công nghệ thông tin, Cảng biển

nguyenbinhnguyen@baoviet.com.vn

#### Trương Sỹ Phú

Hàng tiêu dùng

truongsyphu@baoviet.com.vn

#### Trần Hải Yến

Chuyên viên vĩ mô

tranhaiyen@baoviet.com.vn

#### Nguyễn Hà Minh Anh

Hàng tiêu dung, Tiện ích công cộng

nguyenhaminhanh@baoviet.com.vn

#### Lê Thanh Hòa

Vật liệu xây dựng

lethanhhua@baoviet.com.vn

#### Trần Xuân Bách

Phân tích kỹ thuật

tranxuanbach@baoviet.com.vn

#### Đỗ Long Khánh

Hàng không, Bảo hiểm

dolongkhanh@baoviet.com.vn

#### Nguyễn Đức Hoàng

Thép, Phân bón

nguyenduchoang@baoviet.com.vn

#### Lê Hoàng Phương

Chuyên viên chiến lược thị trường

lehoangphuong@baoviet.com.vn

#### Phạm Lê An Thuận

Dược, Thủy sản

phamleanthuan@baoviet.com.vn

#### Trần Đăng Mạnh

Xây dựng

trandangmanh@baoviet.com.vn





## Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt

### Trụ sở chính:

- 8 Lê Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội
- Tel: (84 4) 3 928 8080

### Chi nhánh:

- Tầng 8, 233 Đồng Khởi, Quận 1, Tp. HCM
- Tel: (84 8) 3 914 6888